**TIẾNG VIỆT (TC)**

 **LUYỆN ĐỌC: ÔN TẬP TUÀN 1**

**Ngày dạy: 10/9/2020**

**I. MỤC TIÊU:**

***1. Kiến thức***: Củng cố kiến thức cho học sinh về đọc thành tiếng và đọc thầm các bài tập đọc đã học ở lớp 3.

***2. Kĩ năng***: Rèn kĩ năng đọc cho học sinh.

***3. Thái độ***: Yêu thích môn học.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY – HỌC:**

1. Giáo viên: Bảng phụ, phiếu bài tập.

2. Học sinh: Đồ dung học tập.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |
| --- | --- |
| ***Hoạt động của giáo viên*** | ***Hoạt động của học sinh*** |
| **1. Hoạt động khởi động (5 phút):**- Ổn định tổ chức- Giới thiệu nội dung rèn luyện.**2. Các hoạt động chính:*****a. Hoạt động 1: Luyện đọc thành tiếng*** \* Mục tiêu: Rèn kĩ năng đọc cho học sinh.\* Cách tiến hành:- Giáo viên yêu cầu HS mở Sách Tiếng Việt lớp 3- tập 2 - Yêu cầu học sinh đọc thành tiếng các bài tập đọc từ tuần 31 đến tuần 34.- Sau mỗi bài đọc, Gv yêu cầu HS trả lời các câu hỏi ở cuối bài. | - Hát- Lắng nghe.. |
| ***b. Hoạt động 2: Trò chơi ô chữ***- Gv thiết kế trò chơi ô chữ trên phần mềm cho HS tham gia.- Trò chơi gồm có 5 ô chữ hàng ngang và 1 ô chữ hàng dọc.Câu hỏi gợi ý để tìm các ô chữ:+Dòng 1: Đây là tên của một vị bác sĩ có tên trùng với bài tập đọc mà em đã được học.+ Dòng 2: Từ cần điền vào chỗ chấm là: Ai trồng cây Người đó có bóng mát ..... vòm cây  Quên nắng xa đường dài.+ Dòng 3:Trong bài tập đọc “Mè hoa”, mè hoa sống ở đâu?+ Dòng 4: Em hiểu “mặt trời xanh” trong bài Mặt trời xanh của tôi là gì?+ Dòng 5: Trong bài Qùa của đồng nội, tác giả nhắc đến một làng cốm nổi tiếng ở Hà Nội. Đó là làng gì?

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |

- Ô chữ hàng dọc là gì?- GV: Đây là tên của một bài tập đọc mà em đã được học trong tuần 31 Tiếng Việt 3 tập 2.- GV yêu cầu HS đọc thầm lại bài tập đọc Con cò.**3. Củng cố, dặn dò (3 phút):**- Yêu cầu học sinh ôn lại các bài tập đọc.- Nhắc nhở học sinh chuẩn bị bài cho tuần sau. Xem trước các bài tập đọc tuần 1 của lớp 4. |  |
| - Học sinh phát biểu.

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Y | - | É | **C** | - | X | A | N | H |
|  | T | R | **O** | N | G |  |
|  | **N** | Ư | Ớ | C |  |
| L | Á | **C** | Ọ |  |
|  | V | **Ò** | N | G |

* HS trả lời: Con cò
 |

**TIẾNG VIỆT (TC)**

**LUYỆN ĐỌC: Dế Mèn bênh vực kẻ yếu**

**TUẦN 2**

**Ngày dạy: 17/9/2020**

**I. MỤC TIÊU:**

***1. Kiến thức***: Củng cố kiến thức cho học sinh về đọc thành tiếng và đọc thầm.

***2. Kĩ năng***: Rèn kĩ năng đọc diễn cảm và đọc hiểu cho học sinh.

***3. Thái độ***: Yêu thích môn học.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY – HỌC:**

1. Giáo viên: Bảng phụ, phiếu bài tập.

2. Học sinh: Đồ dung học tập.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |
| --- | --- |
| ***Hoạt động rèn luyện của giáo viên*** | ***Hoạt động học tập của học sinh*** |
| **1. Hoạt động khởi động (5 phút):**- Ổn định tổ chức- Giới thiệu nội dung rèn luyện.**2. Các hoạt động chính:*****a. Hoạt động 1: Luyện đọc thành tiếng*** - GV mời 1 HS đọc toàn bài, cả lớp đọc thầm theo.- Giáo viên đưa bảng phụ có viết sẵn đoạn cần luyện đọc:  **a)** “*Chị Nhà Trò đã bé nhỏ lại gầy yếu quá, người bự những phấn, như mới lột. Chị mặc áo thâm dài, đôi chỗ chấm điểm vàng, hai cánh mỏng như cánh bướm non, lại ngắn chùn chùn. Hình như cánh yếu quá, chưa quen mở, mà cho dù có khoẻ cũng chẳng bay được xa”.*- Yêu cầu học sinh nêu lại cách đọc diễn cảm đoạn viết trên bảng.- Giáo viên yêu cầu học sinh lên bảng gạch dưới (gạch chéo) những từ ngữ để nhấn (ngắt) giọng.- Tổ chức cho học sinh luyện đọc theo nhóm đôi rồi thi đua đọc trước lớp.- Nhận xét, tuyên dương. | - Hát- Lắng nghe.- Quan sát, đọc thầm đoạn viết.**b)** *“Năm trước, gặp khi trời làm đói kém, mẹ em phải vay lương ăn của bọn nhện. Sau đấy, không may mẹ em mất đi, còn lại thui thủi có mình em. Mà em ốm yếu, kiếm bửa cũng chẳng đủ. Bao năm nghèo túng vẫn hoàn nghèo túng.”*- Nêu lại cách đọc diễn cảm.- 2 em xung phong lên bảng, mỗi em 1 đoạn, lớp nhận xét.- Học sinh luyện đọc nhóm đôi (cùng trình độ). Đại diện lên đọc thi đua trước lớp.- Lớp nhận xét. |
| ***b. Hoạt động 2: Luyện đọc hiểu (15 phút)***\* Mục tiêu: Rèn kĩ năng đọc hiểu cho học sinh.\* Cách tiến hành:- Giáo viên yêu cầu học sinh lập nhóm 4, thực hiện trên phiếu bài tập của nhóm.- Gọi 1 em đọc nội dung bài tập trên phiếu.**Bài 1.** Khoanh tròn chữ cái trước một hình ảnh được nhân hoá dưới đây mà em thích và cho biết lí do em thích hình ảnh đó.a. Nhà Trò ngồi gục đầu bên tảng đá cuội, (người) bé nhỏ, gầy yếu, bự phấn, mặc áo thâm dài,... b. Dế Mèn xoè cả hai càng ra, bảo Nhà Trò : “Em đừng sợ. Hãy trở về cùng với tôi đây. Đứa độc ác không thể cậy khoẻ ăn hiếp kẻ yếu”.c. Dế Mèn dắt Nhà Trò đi một quãng thì tới chỗ mai phục của bọn nhện.- Yêu cầu các nhóm thực hiện và trình bày kết quả.- Nhận xét, sửa bài. | - 1 em đọc to, cả lớp đọc thầm. |
| **3. Hoạt động củng cố**- Nhận xét tiết học.- Nhắc nhở học sinh chuẩn bị bài. | - Học sinh lắng nghe. |

**TIẾNG VIỆT (TC)**

**LUYỆN CHÍNH TẢ: MẸ ỐM**

**TUẦN 3**

**Ngày dạy: 24/9/2020**

**I. MỤC TIÊU:**

***1. Kiến thức***: Củng cố kiến thức cho học sinh về phân biệt l hay n; an hay ang.

***2. Kĩ năng***: Rèn kĩ năng viết đúng chính tả.

***3. Thái độ***: Có ý thức viết đúng, viết đẹp; rèn chữ, giữ vở.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY – HỌC:**

1. Giáo viên: Bảng phụ, phiếu bài tập.

2. Học sinh: Đồ dung học tập.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |
| --- | --- |
| ***Hoạt động của giáo viên*** | ***Hoạt động của học sinh*** |
| **1. Hoạt động khởi động (3 phút):**- Ổn định tổ chức- Giới thiệu nội dung rèn luyện.**2. Các hoạt động chính:** | - Hát- Lắng nghe. |
| ***a. Hoạt động 1: Viết chính*** - Giáo viên yêu cầu học sinh đọc lại 2 đoạn chính tả cần viết trong sách giáo khoa.- Giáo viên cho học sinh viết bảng con một số từ dễ sai trong bài viết.- Giáo viên đọc cho học sinh viết lại bài chính tả.***Bài viết*****a)** *Cánh màn khép lỏng cả ngày**Ruộng vườn vắng mẹ cuốc cày sớm trưa**Nắng mưa từ những ngày xưa**Lặn trong đời mẹ đến giờ chưa tan.****b. Hoạt động 2: Luyện bài tập chính tả (12 phút):***Tìm 4-5 từ có tiếng : *la, lạc, lạm, nam, lam, lan, nan, nanh, lao, lát, lăm, lăng, năng, lập, neo, nép, linh, nòng, lóng, lỗi, lung, nương*.- GV chấm một số bài, nhận xét, tuyên dương.**3. Củng cố, dặn dò:**- GV nhận xét tiết học. | - 2 em đọc luân phiên, lớp đọc thầm.- Học sinh viết bảng con.- Học sinh viết bài.* HS làm bài tập vào vở
* HS lắng nghe
 |

**TIẾNG VIỆT (TC)**

**Truyện Cổ Nước Mình - Thư Thăm Bạn**

**TUẦN 4**

**Ngày dạy: 1/10/2020**

**I. MỤC TIÊU:**

***1. Kiến thức***: Củng cố kiến thức cho học sinh về đọc thành tiếng và đọc thầm.

***2. Kĩ năng***: Rèn kĩ năng đọc diễn cảm và đọc hiểu cho học sinh.

***3. Thái độ***: Yêu thích môn học.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY – HỌC:**

1. Giáo viên: Bảng phụ, phiếu bài tập.

2. Học sinh: Đồ dung học tập.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |
| --- | --- |
| ***Hoạt động rèn luyện của giáo viên*** | ***Hoạt động học tập của học sinh*** |
| **1. Hoạt động khởi động (5 phút):**- Ổn định tổ chức- Giới thiệu nội dung rèn luyện.- Phát phiếu bài tập.**2. Các hoạt động chính:*****a. Hoạt động 1: Luyện đọc thành tiếng (12 phút)***\* Mục tiêu: Rèn kĩ năng đọc diễn cảm cho học sinh.\* Cách tiến hành:- Giáo viên đưa bảng phụ có viết sẵn đoạn cần luyện đọc:  **a)** *“Tôi yêu truyện cổ nước tôi* *Vừa nhân hậu lại tuyệt vời sâu xa* *Thương người rồi mới thương ta* *Yêu nhau dù mấy cách xa cũng tìm* *Ở hiền thì lại gặp hiền* *Người ngay thì được phật, tiên độ trì.* *Mang theo truyện cổ tôi đi* *Nghe trong cuộc sống thầm thì tiếng xưa.”*- Yêu cầu học sinh nêu lại cách đọc diễn cảm đoạn viết trên bảng.- Giáo viên yêu cầu học sinh lên bảng gạch chéo vào những chỗ cần ngắt giọng.- Yêu cầu học sinh giải thích lí do.- Tổ chức cho học sinh luyện đọc theo nhóm đôi rồi thi đua đọc trước lớp.- Nhận xét, tuyên dương. | - Hát- Lắng nghe.- Nhận phiếu.- Quan sát, đọc thầm đoạn viết.**b)** “...*Nhưng chắc là Hồng cũng tự hào về tấm gương dũng cảm của ba xả thân cứu người giữa dòng nước lũ. Mình tin rằng theo gương ba, Hồng sẽ vượt qua nỗi đau này. Bên cạnh Hồng còn có má, có cô bác và có cả những người bạn mới như mình...”.*- Nêu lại cách đọc diễn cảm.- 2 em xung phong lên bảng, mỗi em 1 đoạn, lớp nhận xét.- Học sinh giải thích lí do, lớp nhận xét.- Học sinh luyện đọc nhóm đôi (cùng trình độ). Đại diện nhóm đọc thi đua trước lớp.- Lớp nhận xét. |
| ***b. Hoạt động 2: Luyện đọc hiểu (15 phút)***\* Mục tiêu: Rèn kĩ năng đọc hiểu cho học sinh.\* Cách tiến hành:- Giáo viên yêu cầu học sinh lập nhóm 4, thực hiện trên phiếu bài tập của nhóm.- Gọi 1 em đọc nội dung bài tập trên phiếu.**Bài 1.** Đọc nội dung thư ở cột A, xác định tác dụng từng phần của bức thư rồi ghi vào chỗ trống ở cột B : phần *mở đầu bức thư* hoặc *kết thúc bức thư.*

|  |  |
| --- | --- |
| **A** | **B** |
| *Hoà Bình, ngày 5 tháng 8 năm 2000Bạn Hồng thân mến,...* | Phần ............................. nêu rõ địa điểm, thời gian viết thư, lời thưa gửi hoặc chào hỏi người nhận thư. |
| *Chúc Hồng khoẻ. Mong nhận được thư bạn.**Bạn mới của Hồng*Quách Tuấn Lương | Phần ............................. ghi lời chúc hoặc lời nhắn nhủ, cảm ơn, hứa hẹn, kí tên, ghi họ tên người viết thư. |

- Yêu cầu các nhóm thực hiện và trình bày kết quả.- Nhận xét, sửa bài.**1.** *Học sinh ghi theo thứ tự : mở đầu bức thư, kết thúc bức thư.* | - 1 em đọc to, cả lớp đọc thầm.**Bài 2.** Sáu dòng thơ đầu cho thấy truyện cổ nước nhà có đặc điểm gì nổi bật khiến tác giả yêu thích ? Ghi dấu X vào ô trống (□) trước ý trả lời đúng :□ Vừa nhân hậu lại vừa có phật, tiên độ trì. □ Vừa nhân hậu lại vừa có ý nghĩa rất sâu xa.□ Vừa giàu tình thương vừa có nhiều may mắn.**Bài 3.** Các câu thơ “Thị thơm thị giấu người thơm.... Sẽ thành khúc gỗ, chẳng ra việc gì.” muốn nhắc đến hai truyện cổ nào? Khoanh tròn chữ cái trước ý trả lời đúng:a. Tấm Cám, Sự tích dưa hấu.b. Nàng tiên Ốc, Đẽo cày giữa đường.c. Tấm Cám, Đẽo cày giữa đường.- Các nhóm thực hiện, đại diện nhóm trình bày kết quả.- Các nhóm khác nhận xét, sửa bài.**2.** *Đánh dấu* X *vào ô trống thứ nhất và hai.***3.** *Khoanh tròn vào chữ* **c**. |
| **3. Hoạt động nối tiếp (3 phút):**- Yêu cầu học sinh tóm tắt nội dung rèn đọc.- Nhận xét tiết học. Nhắc học sinh chuẩn bị bài. | - Học sinh phát biểu. |

**TIẾNG VIỆT (TC)**

**Luyện chính tả: Người Ăn Xin**

**TUẦN 5**

**Ngày dạy: 8/10/2020**

**I. MỤC TIÊU:**

***1. Kiến thức***: Củng cố kiến thức cho học sinh về phân biệt r/d/gi; â/âng.

***2. Kĩ năng***: Rèn kĩ năng viết đúng chính tả.

***3. Thái độ***: Có ý thức viết đúng, viết đẹp; rèn chữ, giữ vở.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY – HỌC:**

1. Giáo viên: Bảng phụ, phiếu bài tập.

2. Học sinh: Đồ dung học tập.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |
| --- | --- |
| ***Hoạt động rèn luyện của giáo viên*** | ***Hoạt động học tập của học sinh*** |
| **1. Hoạt động khởi động (5 phút):**- Ổn định tổ chức- Giới thiệu nội dung rèn luyện.**2. Các hoạt động chính:** | - Hát- Lắng nghe. |
| ***a. Hoạt động 1: Viết chính tả (12 phút):***- Giáo viên yêu cầu học sinh đọc lại 2 đoạn chính tả cần viết trong sách giáo khoa.- Giáo viên cho học sinh viết bảng con một số từ dễ sai trong bài viết.- Giáo viên đọc cho học sinh viết lại bài chính tả.***Bài viết***1. *“Tôi lục tìm hết túi nọ túi kia, không có tiền, không có đồng hồ, không có cả một chiếc khăn tay. Trên người tôi chẳng có tài sản gì. Người ăn xin vẫn đợi tôi. Tay vẫn chìa ra, run lẩy bẩy.*

***b. Hoạt động 2: Luyện bài tập chính tả (12 phút):*****Bài 2.** Điền d/ r/ gi: - ......ây mơ rễ má.  - Rút ......ây động ......ừng. - ....ấy trắng mực đen.  - .....ương đông kích tây. - Gieo ....ó gặt bão.  - .....ãi ......ó .......ầm mưa. - Rối .......ít tít mù. - GV chấm một số bài, nhận xét, tuyên dương.**3. Củng cố, dặn dò:**- GV nhận xét tiết học.  | - 2 em đọc luân phiên, lớp đọc thầm.- Học sinh viết bảng con.- Học sinh viết bài.* HS làm BT
* HS lắng nghe
* HS lắng nghe
 |

**TIẾNG VIỆT (TC)**

**Luyện đọc: Nỗi Dằn Vặt Của *An-đrây-ca***

**TUẦN 6**

**Ngày dạy: 15/10/2020**

**I. MỤC TIÊU:**

***1. Kiến thức***: Củng cố kiến thức cho học sinh về đọc thành tiếng và đọc thầm.

***2. Kĩ năng***: Rèn kĩ năng đọc diễn cảm và đọc hiểu cho học sinh.

***3. Thái độ***: Yêu thích môn học.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY – HỌC:**

1. Giáo viên: Bảng phụ, phiếu bài tập.

2. Học sinh: Đồ dung học tập.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |
| --- | --- |
| ***Hoạt động rèn luyện của giáo viên*** | ***Hoạt động học tập của học sinh*** |
| **1. Hoạt động khởi động (5 phút):**- Ổn định tổ chức- Giới thiệu nội dung rèn luyện.- Phát phiếu bài tập.**2. Các hoạt động chính:*****a. Hoạt động 1: Luyện đọc thành tiếng (12 phút)***\* Mục tiêu: Rèn kĩ năng đọc diễn cảm cho học sinh.\* Cách tiến hành:- Giáo viên đưa bảng phụ có viết sẵn đoạn cần luyện đọc:  **a)** *“Bước vào phòng ông nằm, em hoảng hốt thấy mẹ đang khóc nấc lên. Thì ra ông đã qua đời. “Chỉ vì mình mải chơi bóng, mua thuốc về chậm mà ông chết.” – An-đrây-ca oà khóc và kể hết mọi chuyện cho mẹ nghe. Mẹ an ủi em :* *– Không, con không có lỗi. Chẳng thuốc nào cứu nổi ông đâu. Ông đã mất từ lúc con vừa ra khỏi nhà.**Nhưng An-đrây-ca không nghĩ như vậy. Cả đêm đó, em ngồi nức nở dưới gốc cây táo do tay ông vun trồng.”*- Yêu cầu học sinh nêu lại cách đọc diễn cảm đoạn viết trên bảng.- Giáo viên yêu cầu học sinh lên bảng gạch dưới (chéo) ở những chỗ cần nhấn giọng (ngắt giọng).- Yêu cầu học sinh giải thích lí do.- Tổ chức cho học sinh luyện đọc theo nhóm đôi rồi thi đua đọc trước lớp.- Nhận xét, tuyên dương. | - Hát- Lắng nghe.- Nhận phiếu.- Quan sát, đọc thầm đoạn viết. **b)** “*Nhác trông vắt vẻo trên cành**Anh chàng Gà Trống tinh nhanh lõi đời,**Cáo kia đon đả ngỏ lời :**“Kìa anh bạn quý, xin mời xuống đây**Để nghe cho rõ tin này**Muôn loài mạnh yếu từ rày kết thân**Lòng tôi sung sướng muôn phần**Báo cho bạn hữu xa gần đều hay**Xin đừng e ngại, xuống đây**Cho tôi hôn bạn, tỏ bày tình thân.”*- Nêu lại cách đọc diễn cảm.- 2 em xung phong lên bảng, mỗi em 1 đoạn, lớp nhận xét.- Học sinh giải thích lí do, lớp nhận xét.- Học sinh luyện đọc nhóm đôi (cùng trình độ). Đại diện lên đọc thi đua trước lớp.- Lớp nhận xét. |
|  |
| **3. Củng cố, dặn dò:** - Nhận xét tiết học. Nhắc học sinh chuẩn bị bài. | - Học sinh lắng nghe |

**TIẾNG VIỆT (TC)**

**LUYỆN TẬP**

**TUẦN 7**

**Ngày dạy: 22/10/2020**

**I. MỤC TIÊU:**

***1. Kiến thức***: Củng cố kiến thức cho học sinh về cấu tạo của tiếng; từ đơn, từ ghép, từ láy; ...

***2. Kĩ năng***: Rèn kĩ năng thực hiện các bài tập củng cố và mở rộng.

***3. Thái độ***: Yêu thích môn học.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY – HỌC:**

1. Giáo viên: Bảng phụ, phiếu bài tập.

2. Học sinh: Đồ dung học tập.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |
| --- | --- |
| ***Hoạt động rèn luyện của giáo viên*** | ***Hoạt động học tập của học sinh*** |
| **1. Hoạt động khởi động (5 phút):**- Ổn định tổ chức- Giới thiệu nội dung rèn luyện.**2. Các hoạt động chính:** | - Hát- Lắng nghe. |
| ***a. Hoạt động 1: Giao việc (5 phút):***- Giáo viên giới thiệu các bài tập trên bảng phụ. yêu cầu học sinh trung bình và khá tự chọn đề bài.- Giáo viên chia nhóm theo trình độ.- Phát phiếu luyện tập cho các nhóm. | - Học sinh quan sát và chọn đề bài.- Học sinh lập nhóm.- Nhận phiếu và làm việc. |
| ***b. Hoạt động 2: Thực hành ôn luyện (20 phút):*** |  |
| **Bài 1.** Hãy điền vào chỗ trống tiếng cần thiết để tạo thành từ láy :- .......... ngọt - .............. xao- tim .......... **Bài 2.** Gạch chân các từ láy trong bài thơ sau :  Ve ru chim sẻ lim dim Ru cho chín mọng quả sim trên đồi Ru cho ổi chín vàng tươi Ru cho thơm ngát đất trời hương lan Ru cho gió biết đánh đàn Ru cho phượng nở mênh mang mùa hè**Bài 3.** Nêu tác dụng của dấu hai chấm trong đoạn trích sau:  Đầu đuôi là thế này: Tôi và Tu Hú đang bay dọc một con sông lớn. Chợt Tú Hú gọi tôi: “Kìa, hai cái trụ chống trời !”**3. Củng cố, dặn dò:** - Nhận xét tiết học. Nhắc học sinh chuẩn bị bài.  | **Bài 1.** Hãy điền vào chỗ trống tiếng cần thiết để tạo thành từ láy :- ngon ngọt - xôn xao- tim tím  **Bài 3.** Nêu tác dụng của dấu hai chấm trong đoạn trích sau: Dẫn lời nói trực tiếp của nhân vật Tu Hú. * HS lắng nghe
 |

**TIẾNG VIỆT (TC)**

**Tên Người - Tên Địa Lí Việt Nam**

**TUẦN 8**

**Ngày dạy: 29/10/2020**

**I. MỤC TIÊU:**

***1. Kiến thức***: Tiếp tục củng cố và mở rộng kiến thức về cách viết hoa tên người và tên địa lí Việt Nam.

***2. Kĩ năng***: Rèn kĩ năng thực hiện các bài tập củng cố và mở rộng.

***3. Thái độ***: Yêu thích môn học.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY – HỌC:**

1. Giáo viên: Bảng phụ, phiếu bài tập.

2. Học sinh: Đồ dung học tập.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |
| --- | --- |
| ***Hoạt động rèn luyện của giáo viên*** | ***Hoạt động học tập của học sinh*** |
| **1. Hoạt động khởi động (5 phút):**- Ổn định tổ chức- Giới thiệu nội dung rèn luyện.**2. Các hoạt động chính:** | - Hát- Lắng nghe. |
| ***a. Hoạt động 1: Giao việc (5 phút):***- Giáo viên giới thiệu các bài tập trên bảng phụ. yêu cầu học sinh trung bình và khá tự chọn đề bài.- Giáo viên chia nhóm theo trình độ.- Phát phiếu luyện tập cho các nhóm. | - Học sinh quan sát và chọn đề bài.- Học sinh lập nhóm.- Nhận phiếu và làm việc. |
| ***b. Hoạt động 2: Thực hành ôn luyện (20 phút):*** |  |
| **Bài 1.** Viết lại các tên riêng sau cho đúng: A. Lê thị mai Anh  B. xóm chùa C. xã nam Tiến **Bài 2.** Một bạn viết “*thư thăm bạn*” và mắc rất nhiều lỗi viết hoa danh từ riêng. Em hãy chữa lại và viết lại cho đúng. “Mình là lê Trung Kiên học sinh lớp 4.3 trường tiểu học trung Lập thượng, huyện Củ chi, thành phố Hồ chí minh. Hôm nay đọc báo thiếu niên Tiền phong, mình được biết tin ba hồng đã hi sinh trong trận lũ lụt. Mình gửi thư chia buồn với bạn..* GV chấm một số bài, nhân xét

**3. Củng cố, dặn dò:** - Nhận xét tiết học. Nhắc học sinh chuẩn bị bài. | ***Viết lại cho đúng :*** A. Lê Thị Mai Anh B. xóm ChùaC. xã Nam Tiến **Bài 2.** Một bạn viết “*thư thăm bạn*” và mắc rất nhiều lỗi viết hoa danh từ riêng. Em hãy chữa lại và viết lại cho đúng. “Mình là Lê Trung Kiên học sinh lớp 4.3 trường tTểu học tTung Lập Thượng, huyện Củ Chi, thành phố Hồ Chí Minh. Hôm nay đọc báo Thiếu niên Tiền phong, mình được biết tin ba Hồng đã hi sinh trong trận lũ lụt. Mình gửi thư chia buồn với bạn..* HS lắng nghe
 |

**TIẾNG VIỆT (TC)**

**LUYỆN ĐỌC: Đôi Giày Ba Ta Màu Xanh - Thưa Chuyện Với Mẹ**

**TUẦN 9**

**Ngày dạy: 5/11/2020**

**I. MỤC TIÊU:**

***1. Kiến thức***: Củng cố kiến thức cho học sinh về đọc thành tiếng và đọc thầm.

***2. Kĩ năng***: Rèn kĩ năng đọc diễn cảm và đọc hiểu cho học sinh.

***3. Thái độ***: Yêu thích môn học.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY – HỌC:**

1. Giáo viên: Bảng phụ, phiếu bài tập.

2. Học sinh: Đồ dung học tập.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |
| --- | --- |
| ***Hoạt động rèn luyện của giáo viên*** | ***Hoạt động học tập của học sinh*** |
| **1. Hoạt động khởi động (5 phút):**- Ổn định tổ chức- Giới thiệu nội dung rèn luyện.- Phát phiếu bài tập.**2. Các hoạt động chính:*****a. Hoạt động 1: Luyện đọc thành tiếng (12 phút)***\* Mục tiêu: Rèn kĩ năng đọc diễn cảm cho học sinh.\* Cách tiến hành:- Giáo viên đưa bảng phụ có viết sẵn đoạn cần luyện đọc:  **a)** *Chao ôi ! Đôi giày mới đẹp làm sao ! Cổ giày ôm sát chân. Thân giày làm bằng vải cứng, dáng thon thả, màu vải như màu da trời những ngày thu. Phần thân giày gần sát cổ có hai hàng khuy dập và luồn một sợi dây trắng nhỏ vắt ngang. Tôi tưởng tượng nếu mang nó vào* / *chắc bước đi sẽ nhẹ và nhanh hơn,*/ *tôi sẽ chạy trên những con đường đất mịn trong làng* / *trước cái nhìn thèm muốn của các bạn tôi...*- Yêu cầu học sinh nêu lại cách đọc diễn cảm đoạn viết trên bảng.- Giáo viên yêu cầu học sinh lên bảng gạch dưới (chéo) ở những chỗ cần nhấn giọng (ngắt giọng).- Yêu cầu học sinh giải thích lí do.- Tổ chức cho học sinh luyện đọc theo nhóm đôi rồi thi đua đọc trước lớp.- Nhận xét, tuyên dương. | - Hát- Lắng nghe.- Nhận phiếu.- Quan sát, đọc thầm đoạn viết.***b)*** *“Từ ngày phải nghỉ học, Cương đâm ra nhớ cái lò rèn cạnh trường. Một hôm, em ngỏ ý với mẹ :* *– Mẹ nói với thầy cho con đi học nghề rèn.* *– Con vừa bảo gì ?* *– Mẹ xin thầy cho con đi làm thợ rèn.* *– Ai xui con thế ?* *Cương cố cắt nghĩa cho mẹ hiểu :* *– Thưa mẹ, tự ý con muốn thế. Con thương mẹ vất vả, đã phải nuôi bằng ấy đứa em lại còn phải nuôi con... Con muốn học một nghề để kiếm sống...”*- Nêu lại cách đọc diễn cảm.- 2 em xung phong lên bảng, mỗi em 1 đoạn, lớp nhận xét.- Học sinh giải thích lí do, lớp nhận xét.- Học sinh luyện đọc nhóm đôi (cùng trình độ). Đại diện lên đọc thi đua trước lớp.- Lớp nhận xét. |
| ***b. Hoạt động 2****: Thi đọc cá nhân**-* GV cho HS thi đọc với nhau- Nhận xét, tuyên dương HS | - HS tham gia thi đọc. |
| **3. Củng cố, dặn dò:**- Nhận xét tiết học.- Nhắc nhở học sinh chuẩn bị bài. | - Học sinh phát biểu. |

**TIẾNG VIỆT (TC)**

**Ôn Tập Giữa Học Kì Một TUẦN 10**

**Ngày dạy: 12/11/2020**

**I. MỤC TIÊU:**

***1. Kiến thức***: Giúp học sinh củng cố lại toàn bộ kiến thức đã học về: từ, tiếng, từ ghép, từ đơn, từ láy, danh từ, động từ.

***2. Kĩ năng***: Rèn kĩ năng thực hiện các bài tập củng cố và mở rộng.

***3. Thái độ***: Yêu thích môn học.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY – HỌC:**

1. Giáo viên: Bảng phụ, phiếu bài tập.

2. Học sinh: Đồ dung học tập.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |
| --- | --- |
| ***Hoạt động rèn luyện của giáo viên*** | ***Hoạt động học tập của học sinh*** |
| **1. Hoạt động khởi động (5 phút):**- Ổn định tổ chức- Giới thiệu nội dung rèn luyện.**2. Các hoạt động chính:** | - Hát- Lắng nghe. |
| ***a. Hoạt động 1: Giao việc (5 phút):***- Giáo viên giới thiệu các bài tập trên bảng phụ. yêu cầu học sinh trung bình và khá tự chọn đề bài.- Giáo viên chia nhóm theo trình độ.- Phát phiếu luyện tập cho các nhóm. | - Học sinh quan sát và chọn đề bài.- Học sinh lập nhóm.- Nhận phiếu và làm việc. |
| ***b. Hoạt động 2: Thực hành ôn luyện (20 phút):*** |  |
| **Bài 1.** Tìm 3 từ nói về học tập:a. Láy âm, láy vần, láy cả âm và vầnb. Ghép phân loại;c. Ghép tổng hợpd. Danh từ;đ. Động từ. | ***-*** *HS làm bài tập vào vở* |
| **Bài 2.** Cho đoạn văn sau: “*Ngày xưa có một học trò nghèo nổi tiếng khắp vùng là người hiếu học. Ông tên là Cao Bá Quát. Khi ông đỗ trạng nhà vua muốn ban thưởng cho phép ông tự chọn quà tặng. Ai nấy rất đỗi ngạc nhiên khi thấy ông chỉ xin một chiếc nồi nhỏ đúc bằng vàng*.”Tìm trong đoạn văn trên:a. Các từ ghép có nghĩa phân loại.b. Các từ ghép có nghĩa tổng hợp.c. Các danh từ chung.d. Các danh từ riêng.đ. Các động từ:- GV thu chấm, nhận xét |   |
| **3. Củng cố, dặn dò:**- Nhận xét tiết học.- Nhắc nhở học sinh chuẩn bị bài. |  |